

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 - ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2026/HS-ST

Ngày: 31-7-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sĩ

Ông Phạm Văn Liệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Giang, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Võ Ngọc Minh Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc L, sinh năm 1998 tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Số E, ấp N, xã A, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị B; vợ con chưa có; tiền án: Ngày 24/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (nay là TAND khu vực 11 - Đồng Tháp) xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 52/2021/HS-ST, chấp hành án xong ngày 10/8/2022, ngày 24/4/2026 mới nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 250.000 đồng tiền thu lợi bất chính; tiền sự: Ngày 16/8/2023 bị TAND Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là TAND khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh) Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 749/2023/QĐ-TA với thời gian là 18 tháng, chấp hành xong ngày 14/12/2024; nhân thân: Ngày 24/12/2024 bị Chủ tịch UBND An Phong, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (nay là Chủ tịch UBND xã A, tỉnh Đồng Tháp) ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú thời hạn 02 năm, từ ngày 24/12/2024 đến ngày 24/12/2026; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang bị TAND khu vực 11 - Đồng Tháp ra lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1966; Địa chỉ: Ấp B, xã A, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc L, sinh năm 1998, thường trú tại số nhà E, ấp N, xã A, tỉnh Đồng Tháp bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 749/2023/QĐ-TA ngày 16/8/2023 về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 14/12/2024. Đến ngày 24/12/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã A, tỉnh Đồng Tháp) ra quyết định số: 669/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy, thời hạn từ 24/12/2024 đến ngày 24/12/2026.

Vào khoảng 21 giờ ngày 26/01/2026, L trên đường đi làm về đến khu vực ấp N, xã A, tỉnh Đồng Tháp, thì gặp người thanh niên tên T (không rõ họ tên, địa chỉ và đặc điểm) nên đứng lại nói chuyện, sau đó T đưa cho bị cáo L một đoạn ống hút bên trong có chứa ma túy loại ma túy đá, L lấy bỏ vào túi quần đang mặc, rồi đi về nhà của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1966, ngụ ấp B, xã A, tỉnh Đồng Tháp. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, L lấy một vỏ chai nhựa loại chai Sting (đã qua sử dụng), khoét 02 lỗ trên nắp chai (01 lỗ để ống hút, 01 lỗ để nỏ thủy tinh) mang ra bãi đất trống ở khu vực ấp B, xã A (không xác định được cụ thể địa điểm), rồi lấy ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh, dùng bật lửa đốt ma túy thành hơi, dùng miệng hút được khoảng 05 hơi thì hết ma túy, sau đó mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy vứt bỏ và đi về nhà ngủ. Đến khoảng 11 giờ ngày 27/01/2026, khi L đang ngủ ở nhà thì bị lực lượng Công an đến mời về trụ sở làm việc và tiến hành test nhanh mẫu nước tiểu, kết quả L dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số: A246/KL/KTHS ngày 03/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Quốc L có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 126/CT-VKSKV11 ngày 02/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc L về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên nội dung truy tố bị cáo Nguyễn Quốc L về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025. Trên cơ sở đánh giá về hành vi phạm tội, tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, khoản 1 Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025, tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc L phạm

tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo L mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Quốc L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà B đến tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt không có lý do. Quá trình điều tra, bà B đã có lời khai lưu vào trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt bà B theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo L đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú thời hạn 02 năm, kể từ ngày 24/12/2024 đến ngày 24/12/2026 theo Quyết định số 669/QĐ-UBND, ngày 24/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, tỉnh Đồng Tháp (nay là UBND xã A, tỉnh Đồng Tháp). Đến ngày 24/12/2024, bị cáo L tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại khu đất trống gần nhà thuộc ấp B, xã A, tỉnh Đồng Tháp, loại Methamphetamine.

Do đó, Cáo trạng số 126/CT-VKSKV11 ngày 02/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp truy tố bị cáo Nguyễn Quốc L phạm tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 là có căn cứ.

“Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

...;

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;

... ”.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chế độ thống nhất quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người sử dụng, ảnh hưởng trật tự, an toàn xã hội, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân đã đi cai nghiện ma túy bắt buộc nên biết rất rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy. Qua đó, thấy được ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần thiết phải xử lý nghiêm để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 24/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (nay là TAND khu vực 11 - Đồng Tháp) xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 52/2021/HS-ST, chấp hành hình phạt tù xong ngày 10/8/2022, đến ngày 24/4/2026 mới nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 250.000 đồng tiền thu lợi bất chính, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với người tên T không rõ họ tên, năm sinh và địa chỉ cụ thể đã đưa ma túy cho bị cáo L tại khu vực ấp N, xã A, tỉnh Đồng Tháp. Quá trình điều tra chưa làm việc được nên tiếp tục giao Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau theo quy định.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp là có cơ sở, phù hợp với nhận định nêu trên nên chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; khoản 1 Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc L phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Quốc L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 11 - Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Nghĩa